TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-PT
Ngày 22 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Như
Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám
Ông Châu Văn Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trang Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 52/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thanh L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2019/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1977 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số XXX, khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Lâm Thị L, sinh năm 1953; chồng tên Huỳnh Văn H, sinh năm 1977; có 02 người con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/12/2018 đến ngày 27/12/2018 bị khởi tố và cho tại ngoại đến nay, (có mặt).

- Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị M và Nguyễn Ngọc L không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 40 phút, ngày 18/12/2018, tại số nhà XXX, khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Công an thành phố B bắt quả tang Nguyễn Thanh L đang thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức ghi số đề. Tang vật thu giữ gồm 07 tờ giấy các loại, có nhiều kích cỡ, tất cả có ghi nhiều con số (được đánh số thứ tự từ 01 đến 07); hai cây viết mực màu đỏ; một cây viết mực màu xanh; một điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng Gold và số tiền 9.650.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 6 năm 2018, Nguyễn Thanh L bắt đầu hoạt động ghi số đề thắng, thua bằng tiền với người khác tại số nhà XXX, khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nguyễn Thanh L tự làm chủ đề và trực tiếp thắng thua với người chơi đề dựa vào kết quả xổ số các đài Miền Nam mở thưởng vào khoảng 16 giờ 15 phút mỗi ngày. Cách thức ghi số đề: Người chơi trực tiếp đến nhà L đặt số hoặc người chơi gửi tin nhắn đặt số qua Zalo cho L với tên người dùng "L N". Sau đó L ghi, tổng hợp phơi số đề, khi có kết quả xổ số thì tính thắng thua với người chơi. Về hình thức ghi số đề và cách thức tính thắng thua bằng tiền: L nhận ghi đầu, số đuôi, số lô 02 số, số lô 03 số và số đá. Đối với đầu, số đuôi L thu tiền của người chơi bằng số tiền đặt số; số lô 02 số và số lô 03 số thu gấp 15 lần tiền đặt và số đá thu gấp 30 lần số tiền đặt. Tỷ lệ thắng thua đối với số đầu, số đuôi và số lô 02 con số, tiền thắng gấp 80 lần tiền đặt; số lô 03 con số và số đá, tiền thắng gấp 650 lần số tiền đặt. Số tiền ghi đề thể hiện trên phơi số L ghi giảm ba con số 0 (không) ở hàng trăm, hàng chục và hàng đơn vị. Cách thức ghi số đề thể hiện trên phơi giấy thể hiện: Đối với số đầu, số đuôi L ghi con số đặt ở giữa, bên trái là số tiền đặt số đầu, bên phải là số tiền đặt số đuôi, ở giữa mỗi con số có dấu gạch nối hoặc khoảng cách; đối với số lô 02 con số và số lô 03 con L ghi con số đặt bên trái, số tiền đặt ghi bên phải, ở giữa có dấu gạch nối; đối với số đá L ghi cặp số đá theo hàng dọc, kế đến là dấu >, rồi số tiền đặt.

Đối với 07 tờ giấy có ghi các con số, được đánh số thứ tự từ 01 đến 07 là phơi đề. Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng Glod, loại cảm ứng gắn sim số 0944865XXX và 0838344XXX của Nguyễn Thanh L, tại ứng Zalo, tên người dùng "L N" và tại ứng dụng Facebook tên người dùng "L N", có tin nhắn nội dung liên quan đến việc ghi số đề.

Căn cứ vào kết quả cộng phơi số đề và đối chiếu số trúng xác định như sau:

- Ngày 01/12/2018, Nguyễn Thanh L ghi số đề với người khác thể hiện tại phơi số 06, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Hậu Giang, với số tiền đánh bạc là 2.540.500 đồng (trong đó số tiền đặt là 2.460.500 đồng, số tiền trúng là 80.000đồng).

- Ngày 15/12/2018, L ghi số đề với người khác thể hiện tại tờ phơi số 05, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Hậu Giang, với số tiền đánh bạc là 8.081.000 đồng (trong đó số tiền đặt là 4.881.000 đồng, số trúng là 3.200.000 đồng).

- Ngày 16/12/2018, L ghi số đề với người khác thể hiện tại phơi số 04, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Đà Lạt (Lâm Đồng), với số tiền đánh bạc 560.000 đồng (trong đó số tiền đặt là 240.000 đồng, số tiền trúng là 320.000 đồng).

- Ngày 18/12/2018, L ghi số đề với người khác thể hiện tại phơi số 01 và 02, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Bạc Liêu, do L bị bắt trước giờ xổ số nên không đối chiếu số trúng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.826.000 đồng.

- Tờ phơi số 03 và 07, L không nhớ ghi vào ngày nào, không nhớ những người đặt số, nên không đối chiếu số trúng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc trên tờ phơi số 03 là 4.836.000 đồng, trên tờ phơi số 07 là 120.000 đồng.

Đối với những người tham gia chơi số đề thắng, thua với Nguyễn Thanh L, Cơ quan Cảnh xác điều tra Công an thành phố B xác định được gồm:

- Lê Thị M, tham gia chơi số đề ngày 15/12/2018, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Hậu Giang, số tiền dùng để đánh bạc là 194.000 đồng.

- Nguyễn Ngọc L, tham gia chơi số đề ngày 15/12/2018 dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Hậu Giang, số tiền dùng để đánh bạc là 711.000 đồng, tham gia chơi số đề ngày 18/12/2018 dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Bạc Liêu, số tiền dùng để đánh bạc là 2.056.000 đồng.

- Phạm Thị N, tham gia chơi số đề ngày 15/12/2018, dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Hậu Giang, số tiền dùng để đánh bạc là 20.000 đồng.

- Khưu Chủ E, có tham gia chơi số đề với Nguyễn Thanh L, nhưng không nhớ đã chơi vào ngày nào và đặt số nào. Do đó không xác định được số tiền tham gia đánh bạc.

Những người chơi số đề còn lại, Nguyễn Thanh L không biết họ, tên địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không làm việc được.

Tại bản kết luận giám định số 26/GĐ-2019, ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chữ viết dạng số trên các tài liệu giám định, ký hiệu từ A1 đến A7 (trừ các chữ viết từ dòng 1 đến dòng 9 trên tài liệu ký hiệu A4) so với chữ viết dạng chữ số trên các tài liệu mẫu so sánh kí hiệu từ M1 đến M3 là cùng một người viết ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2019/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án và được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 18/12/2018 đến ngày 27/12/2018.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng Gold, loại cảm ứng, số Imei 1: 86526603378XXX, số Imei 2: 865266033787XXX và số tiền 9.650.000đ; tịnh thu tiêu hủy sim số 0944865XXX và sim số 0838344XXX, 02 cây viết mực màu đỏ, 01 cây viết mực màu xanh.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thanh L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, nên không có căn cứ để xem xét cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Trong số tiền 9.650.000đ có tiền thu nhập của gia đình bị cáo, nhưng án sơ thẩm tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.650.000đ là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần án sơ thẩm về xử lý vật chứng, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.826.000đ là tiền bị cáo bán số trong ngày bị bắt quả tang, còn lại 5.824.000đ trả lại cho bị cáo. Về hình phạt: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm án và hưởng án treo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh L xác định có thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề nhằm thắng, thua bằng tiền thì bị bắt quả tang, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào 15 giờ 40 phút, ngày 18/12/2018, tại số nhà XXX, khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn Thanh L bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc thắng, thua bằng tiền với người khác dưới hình thức ghi số đề nhằm để thu lợi bất chính, với số tiền dùng để đánh bạc vào ngày 15/12/2018 là 8.081.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Hành vi ghi số đề của bị cáo là hình thức đánh bạc với mục đích được thắng, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và bị cáo thực hiện với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội mà còn là một trong các nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, là một trong những tệ nạn xã hội cần được bài trừ, do vậy cần phải xử lý nghiêm mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhưng xử phạt 04 tháng tù là có phần nghiêm khắc, nên Hội đồng xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; chưa từng bị xử lý hình sự, hành chính; có nơi cư trú rõ ràng, theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nhưng khi áp dụng hình phạt tù có điều kiện thì phải xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để khi quyết định hình phạt tù cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối với bị cáo L không chỉ đánh bạc một lần mà bị cáo đánh bạc nhiều lần, diễn ra thường xuyên và liên tục, nhưng do không đủ định lượng để truy tố nên đã bị xử phạt hành chính, do vậy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa tội phạm và không đảm bảo được sự ổn định tình hình an ninh tại địa phương, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[5] Đối với số tiền 9.650.000đ thu giữ của bị cáo khi bị bắt quả tang, án sơ thẩm tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là không có căn cứ. Mặc dù nội dung này không bị kháng cáo, kháng nghị, nhưng theo quy định tại Điều 345 Bộ luật Tố tụng hình sự thì Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xem xét lại nhằm đảm bảo quyền lợi của bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai nhận số tiền 9.650.000đ chỉ có 120.000đ là tiền bị cáo bán số đề trong ngày 18/12/2018, còn lại là tiền thu nhập của gia đình bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 120.000đ, còn lại 9.530.000đ giao trả cho bị cáo.

[6] Tại biên bản nghị án (bút lục 232) không có nghị án nội dung áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, nhưng tại bản án gốc (bút lục 327) và bản án phát hành (bút lục 341) có áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy, việc không nghị án về việc áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự là vi phạm Điều 259 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thể hiện việc thống nhất áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự tại bản án gốc, đồng thời việc vi phạm của cấp sơ thẩm không xâm hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết mà cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[7] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc không cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận. Về xử lý vật chứng chỉ có căn cứ chấp nhận một phần do ngày 18/12/2018, số tiền 9.650.000đ thu giữ được của bị cáo chỉ có 120.000đ là tiền đánh bạc. Đối với đề nghị về giữ nguyên mức án 04 tháng tù không được chấp nhận vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh L kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không được xem xét lại tại cấp phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, d khoản 1 Điều 357; Điều 345 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh L, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án và được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 18/12/2018 đến ngày 27/12/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 120.000 đồng (một trăm hai mươi ngàn đồng),

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị L số tiền 9.530.000 đồng (chín triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng).

(số tiền trên được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh bạc liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2019, bút lục 186).

4. Về án phí: Áp dụng các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HS-ST ngày 05/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không được xem xét lại tại cấp phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)

Trần Ngọc Như

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- VKSND TP. B (01b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- TAND TP. B (02b);
- CQĐT TP. B (01b);
- Chi cục THADS TP. B (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu .